

PHỤ LỤC 1

Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành và các chức danh chủ chốt của đoàn nhiệm kỳ 2022 - 2027

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 39 -HD/TĐTN-TCKT, ngày 24/11/2021
của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn)

I. QUY TRÌNH GIỚI THIỆU NHÂN SỰ ĐỐI VỚI ĐOÀN CẤP HUYỆN

Bước 1: Xin chủ trương

Ban Thường vụ đoàn cấp triệu tập Đại hội báo cáo bằng văn bản với Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp, xin ý kiến chủ trương về dự thảo Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm (nếu có) do Ban Chấp hành xây dựng và quy trình thực hiện giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành đoàn, các chức danh chủ chốt của đoàn khóa mới.

Bước 2: Thực hiện quy trình hội nghị

Sau khi có văn bản đồng ý của Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp về chủ trương, Ban Chấp hành tiến hành quy trình nhân sự theo trình tự như sau:

Hội nghị thứ 1: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ (lần 1)

- Thảo luận, biểu quyết Đề án nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng¹ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy cho ý kiến.

- Trên cơ sở danh sách các đồng chí Ban Chấp hành đương nhiệm, số lượng, cơ cấu, quy hoạch tham gia Ban Chấp hành cần bổ sung cho khóa mới Ban Thường vụ đoàn rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư, Bí thư đoàn đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia nhiệm kỳ 2022 - 2027 để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị Ban Chấp hành lần 1. Giới thiệu nhân sự các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra.

Hội nghị thứ 2: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành (lần 1)

- Thảo luận, biểu quyết Đề án nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy cho ý kiến.

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Hội nghị thứ 1, Ban Chấp hành tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Hội nghị thứ 3: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ (lần 2)

¹ Ví dụ: Tổng số ủy viên Ban Chấp hành theo đề án là 35 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 25 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 15 người (tính theo số dư từ 10 - 15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cũng tính tương tự như vậy.

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Hội nghị thứ 2, Ban Thường vụ xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia Ban Chấp hành khoá mới để trình Hội nghị Ban Chấp hành (*lần 1*).

Hội nghị thứ 4: Tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt của đoàn

- Thành phần dự hội nghị: Ủy viên Ban Chấp hành đoàn; Bí thư, Phó Bí thư đoàn trực thuộc. Hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

- Hội nghị lấy ý kiến giới thiệu (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được Ban Thường vụ xem xét, thông qua ở Hội nghị thứ 3.

Hội nghị thứ 5: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành (*lần 2*).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

+ Tập thể Ban Chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

* **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn tại các Hội nghị:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số phiếu phát ra và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số Ủy viên Ban Chấp hành theo Đề án nhân sự*).

Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

- Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư theo quy định thì Ban Chấp hành tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đảm bảo số dư theo quy định.

- Kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

Bước 3: Báo cáo danh sách nhân sự

Ban Thường vụ trao đổi, xin ý kiến của cấp ủy quản lý nhân sự được giới thiệu và báo cáo cấp ủy cùng cấp và đoàn cấp trên danh sách nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành khoá mới.

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ĐỐI VỚI ĐOÀN CẤP CƠ SỞ

Bước 1: Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ đương nhiệm báo cáo, xin chủ trương của cấp ủy cùng cấp về Đề án nhân sự.

Bước 2: Ban Chấp hành phân bổ và tổng hợp danh sách nhân sự do đoàn cấp dưới giới thiệu tham gia Ban Chấp hành khóa mới có xác nhận của cấp ủy cùng cấp. Đồng thời rà soát nhân sự đủ điều kiện để giới thiệu tại Hội nghị Ban Chấp hành.

Bước 3: Tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu tham gia Ban Chấp hành khóa mới.

* **Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn tại các Hội nghị:** Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số phiếu phát ra và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số Ủy viên Ban Chấp hành theo Đề án nhân sự*).

- Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư theo quy định thì Ban Chấp hành tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đảm bảo số dư theo quy định.

Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách.

- Kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

Bước 4: Báo cáo danh sách nhân sự

Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ trao đổi, xin ý kiến của cấp ủy quản lý nhân sự được giới thiệu và báo cáo cấp ủy cùng cấp và đoàn cấp trên danh sách nhân sự dự kiến tham gia Ban Chấp hành khóa mới.

IV. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ (*thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau*): đối với nhân sự Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra; còn nhân sự Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra thì chỉ cần danh sách trích ngang 2C.

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (*kèm theo Biên bản kiểm phiếu tại các bước*).

3. Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2C/TCTW*) do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Nhận xét, đánh giá của ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển.

5. Kết luận của ban thường vụ cấp ủy theo phân cấp về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khóa XII.

6. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Chính phủ (*ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang*).

7. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, lý luận chính trị, ngoại ngữ,... (*có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền*).

8. Bản sao giấy khai sinh (*hợp lệ*);

9. Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (*trong thời hạn 6 tháng*).

PHỤ LỤC 2
MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN
SỬ DỤNG TRONG ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/TĐTN-TCKT, ngày /11/2021
của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn)

MẪU 1: ĐỀ ÁN XÂY DỰNG BAN CHẤP HÀNH
ĐOÀN KHÓA MỚI

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐỀ ÁN
BAN CHẤP HÀNH KHOÁ.....,
NHIỆM KỲ.....

Ban Chấp hành là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa hai kỳ Đại hội của Để đáp ứng yêu cầu của công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, việc xây dựng Ban Chấp hành ... phải đảm bảo tính khoa học, dân chủ, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và thực hiện đúng quy định của Điều lệ Đoàn.

Ban Chấp hành khoá.... xây dựng Đề án Ban Chấp hành khoá ... trình Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh....., như sau:

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN BAN CHẤP HÀNH KHÓA...

1. Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; “*Quy chế cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*” do Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành theo Quyết định số 1040/QĐ-TU, ngày 03/10/2016 và Công văn số, ngày của Ban Thường vụ

2. Căn cứ Kế hoạch số 444-KH/TĐTN-TCKT ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn về tổ chức Đại hội Đoàn các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2022 – 2027 và Hướng dẫn số ngày..... của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn về tổ chức Đại hội Đoàn các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Trà Vinh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2022 - 2027

3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động, các chương trình công tác

của Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Xuất phát từ những kinh nghiệm thực tiễn của việc xây dựng và kết quả hoạt động của Ban Chấp hành ... khoá... cũng như Ban Chấp hành các khoá trước đây.

** Đối với các đơn vị Đoàn ở cơ sở, ở huyện, những căn cứ cần cụ thể hơn, gắn với tính chất nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.*

II. YÊU CẦU LỰA CHỌN XÂY DỰNG BAN CHẤP HÀNH

1. Xây dựng tập thể Ban Chấp hành ... có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất tốt, trình độ, năng lực và uy tín, đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, tiêu biểu cho ý chí, nguyện vọng của thanh niên, lãnh đạo công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thực hiện thắng lợi nhiệm vụ và chương trình công tác của Đoàn...

2. Ban Chấp hành Đoàn các cấp phải bảo đảm hợp lý giữa các cơ cấu:

- Cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi.
- Ủy viên Ban Chấp hành được tái cử và Ủy viên Ban Chấp hành mới.
- Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ chủ chốt, chuyên trách và kiêm nhiệm.
- Ủy viên Ban Chấp hành là cán bộ, đoàn viên thuộc các đối tượng, lĩnh vực.

Với yêu cầu coi trọng tiêu chuẩn, Ban Chấp hành ... bao gồm các đồng chí có đủ tiêu chuẩn và điều kiện tham gia, đồng thời cơ cấu hợp lý, thiết thực tránh cơ cấu hình thức, đảm bảo tỷ lệ cán bộ nữ, dân tộc thiểu số theo quy định.

3. Bảo đảm yêu cầu kế thừa và phát triển, đồng thời bảo đảm sự ổn định đội ngũ cán bộ chủ chốt trong nhiệm kỳ tới. Trong Ban Chấp hành ... cần có tỷ lệ hợp lý giữa các độ tuổi:

- Đa số Ủy viên dưới ... tuổi.
- Một số Ủy viên từ ... đến ... tuổi.
- Một số ít Ủy viên trên tuổi (lãnh đạo chủ chốt, lực lượng vũ trang và tái cử).

Coi trọng số Ủy viên trẻ có đủ tiêu chuẩn, có khả năng đáp ứng công việc của Ban Chấp hành; bảo đảm tuổi bình quân của Ban Chấp hành khoá ... là dưới ... tuổi.

III. TIÊU CHUẨN ỦY VIÊN BAN CHẤP HÀNH

1. Tiêu chuẩn chung

Nhân sự Ban Chấp hành các cấp phải bảo đảm các tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn chức danh trong Quy chế cán bộ đoàn, đặc biệt nhấn mạnh những điểm sau:

- Có đạo đức và năng lực thực tiễn, kinh nghiệm trong công tác, có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ do Ban Chấp hành phân công; am hiểu và gắn bó với thanh niên, có khả năng đối thoại và định hướng cho thanh niên.

- Có khả năng cụ thể hóa nghị quyết của Đảng, nghị quyết Đại hội Đoàn cấp trên và cấp mình, gắn với thực tiễn công tác Đoàn và tình hình thanh niên ở

địa phương, đơn vị.

- Năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám dấn thân và dám chịu trách nhiệm.

- Có kiến thức tổng hợp trên nhiều lĩnh vực, có năng lực công tác xã hội và khả năng vận động thanh thiếu nhi, am hiểu về tình hình địa phương, đơn vị.

- Có uy tín và khả năng quy tụ, biết vận động, huy động các nguồn lực của địa phương, đơn vị và xã hội phục vụ cho các hoạt động của tổ chức Đoàn.

2. Tiêu chuẩn cụ thể:

(Trên cơ sở các tiêu chuẩn chung, các cấp bộ Đoàn cần cụ thể hóa để phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị mình)

-

-

-

IV. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU BAN CHẤP HÀNH

1. Số lượng Ban Chấp hành: Ban Chấp hành khóa ... gồm ... đồng chí.

2. Cơ cấu Ban Chấp hành:

Dự kiến cơ cấu và số lượng cụ thể của cán bộ chủ chốt, cán bộ đoàn ở cơ quan chuyên trách, cán bộ đoàn ở cấp dưới, các đoàn viên thanh niên tiêu biểu, ... đảm bảo cơ cấu và số lượng hợp lý để Ban Chấp hành hoạt động có hiệu quả.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Chấp hành ... giao (tên ban, đơn vị, bộ phận phụ trách nhân sự) tiến hành triển khai Đề án theo hướng dẫn của Ban Thường vụ ..., lập danh sách dự kiến nhân sự Ban Chấp hành ... để Ban Thường vụ... báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ (cấp ủy)... , Ban Thường vụ Đoàn (cấp trên)... trước khi đưa ra Hội nghị Ban Chấp hành... lần thứ ... quyết định trình Đại hội lần thứ...

BAN CHẤP HÀNH

MẪU 2: BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

BIÊN BẢN
Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Khóa....
Nhiệm kỳ

Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ, nhiệm kỳ đã họp từ ngày, tháng..... đến ngày tháng năm

Đại hội có mặt đại biểu (đoàn viên) trên tổng số đại biểu (đoàn viên) được triệu tập.

Khách mời gồm có đồng chí (ghi rõ họ tên và chức danh từng người):

1.
2.
3.

Đại hội bầu Đoàn Chủ tịch (Chủ tịch) đại hội gồm đồng chí:

1.
2.
3.

Đoàn Thư ký (Thư ký) gồm đồng chí:

1.
2.
3.

Đại hội đã bầu Ban thẩm tra tư cách đại biểu gồm đồng chí; do đồng chí làm Trưởng ban.

Đại hội đã biểu quyết công nhận đồng chí đủ tư cách đại biểu, trong đó có đồng chí là Ủy viên BCH đương nhiệm và đồng chí do các đơn vị bầu; có đại biểu bị bác tư cách đại biểu, vì (nếu có), có đại biểu vắng mặt.

I. Đại hội đã nghe báo cáo tổng kết nhiệm kỳ qua và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới công tác nhiệm kỳ tới do đồng chí trình bày trước đại hội.

- Về tổng kết nhiệm kỳ vừa qua và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ

mới, có đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau (*tóm tắt từng loại ý kiến*):

+

+

+

- Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau (*ghi rõ từng vấn đề, số phiếu hoặc tỷ lệ số phiếu biểu quyết tán thành tại đại hội*):

+

+

+

II. Đại hội nghe báo cáo tổng hợp ý kiến vào dự thảo các văn kiện của Đại hội Đoàn cấp trên

- Về tổng kết nhiệm kỳ vừa qua, có đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau (*tóm tắt từng loại ý kiến*):

+

+

+

- Về Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ tới, có đồng chí phát biểu ý kiến, với các nội dung như sau (*tóm tắt từng loại ý kiến*):

+

+

+

- Đại hội đã biểu quyết các vấn đề sau (*từng vấn đề ghi rõ số phiếu hoặc tỷ lệ số phiếu biểu quyết tán thành tại đại hội*):

+

+

+

III. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ

Ban Chấp hành khoá ... gồm đồng chí; (Có Biên bản kiểm phiếu kèm theo)

IV. Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội với đại biểu (hoặc đoàn viên) tán thành và đại biểu (hoặc đoàn viên) không tán thành (có văn bản kèm theo).

Đại hội bế mạc hồi giờ, ngày tháng năm

TM. ĐOÀN THƯ KÝ

(Ký tên)

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Ký tên)

MẪU 3:**BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM CỦA BAN CHẤP HÀNH**

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỶ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO
Kiểm điểm của Ban Chấp hành Đoàn
TNCS Hồ Chí Minh
Nhiệm kỳ

I. Tình hình Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua

1. Số lượng, cơ cấu Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư được bầu.

2. Tình hình biến động và công tác kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư trong nhiệm kỳ.

II. Lê lối làm việc, phương pháp chỉ đạo của Ban Chấp hành

1. Lê lối làm việc:

- ...

- ...

2. Về phương pháp chỉ đạo:

- ...

- ...

III. Kết quả triển khai thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ...

1. Đặc điểm, tình hình nhiệm kỳ vừa qua:

a. Thuận lợi.

b. Khó khăn.

2. Kết quả hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ vừa qua:

2.1. Hoạt động của Ban Chấp hành:

- ...

- ...

2.2. Hoạt động của Ban Thường vụ:

- ...

- ...

2.3. Hoạt động của Bí thư, Phó Bí thư:

- Về công tác chỉ đạo:

+ ...

+ ...

- Về điều hành:

+ ...

+ ...

3. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành:

- ...

- ...

4. Những khuyết điểm, yếu kém:

- ...

- ...

5. Một số bài học kinh nghiệm:

- ...

- ...

BAN CHẤP HÀNH.....

MẪU 4:**BÁO CÁO THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...,
 Nhiệm kỳ**

Hôm nay, vào hồi ... giờ ... ngày..... tháng năm

Ban Thẩm tra tư cách đại biểu Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Lần thứ (nếu có) Nhiệm kỳ gồm các đồng chí:

- Đồng chí Trưởng ban.
- Đồng chí Ủy viên.
- Đồng chí: Ủy viên.

.....

Đã tiến hành làm việc và xin báo cáo kết quả thẩm tra tư cách đại biểu dự Đại hội Đoàn Lần thứ (nếu có)..... Nhiệm kỳ như sau:

- Tổng số đại biểu được triệu tập: đồng chí.
- Số đại biểu có mặt : đồng chí.

I. Thành phần đại biểu:

1. Tổng số đại biểu đương nhiên: đồng chí =%
2. Tổng số đại biểu do đại hội cấp dưới bầu: đồng chí =%
3. Tổng số đại biểu được chỉ định: đồng chí =%

II. Phân tích chất lượng đại biểu:

1. Về giới tính:

- Đại biểu nam: đồng chí =%
- Đại biểu nữ: đồng chí =%

2. Đại biểu là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ... đồng chí =%

3. Đại biểu là người dân tộc thiểu số: đồng chí =%

4. Về cơ cấu khối đối tượng, khu vực địa bàn dân cư:

- Khối trường học: đồng chí =%
- Khối lực lượng vũ trang: đồng chí =%

.....

- Khu vực nông thôn: đồng chí =%.
- Khu vực đô thị: đồng chí =%.

.....

5. Về trình độ chuyên môn (nêu cụ thể từng loại và tỉ lệ %):

- Tiến sỹ: đồng chí =%.
- Thạc sỹ: đồng chí =%.
- Đại học: đồng chí =%.
- Cao đẳng: đồng chí =%.
- Trung cấp: đồng chí =%.

.....

6. Về trình độ lý luận chính trị (nêu cụ thể từng loại và tỉ lệ %):

- Cao cấp hoặc Cử nhân: đồng chí =%.
- Trung cấp: đồng chí =%.
- Sơ cấp: đồng chí =%.

7. Tuổi bình quân của Đại biểu dự Đại hội là: tuổi.

8. Đại biểu trẻ tuổi nhất: Đồng chí, ... tuổi.

9. Đại biểu cao tuổi nhất: Đồng chí, ... tuổi.

(Căn cứ vào tình hình thực tế đại biểu, có thể đưa thêm các thông số khác hoặc lược bớt các nội dung trên).

Đến thời điểm này% đại biểu chính thức của Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ (nếu có), nhiệm kỳ đủ tư cách dự Đại hội; có đồng chí không đủ tư cách dự Đại hội (nếu có). Nếu có vấn đề gì phát sinh về tư cách đại biểu của Đại hội chúng tôi xin tiếp tục báo cáo.

TM. BAN THẨM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU

TRƯỞNG BAN

(Ký tên)

MẪU 5:
NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

NGHỊ QUYẾT
Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhiệm kỳ

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20.... Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.... làm việc trong thời gian ngày.

Sau khi nghe báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ ; các tham luận của đồng chí và nghe ý kiến chỉ đạo của đại diện và Đoàn cấp trên.

Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh..... nhiệm kỳ

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo đánh giá tổng kết việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ

2. Thông qua mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi nhiệm kỳ mới....

3. Thông qua Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành nhiệm kỳ

4. Thông qua báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý vào văn kiện Đại hội Đoàn cấp trên và những nội dung góp ý sửa đổi, bổ sung Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (nếu có)

5. Thông qua kết quả bầu Ban Chấp hành khoá mới và đại biểu đi dự Đại hội Đoàn cấp trên.

Giao cho Ban Chấp hành khoá mới căn cứ Nghị quyết Đại hội, xây dựng các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐOÀN TNCS
HỒ CHÍ MINH TỈNH (HUYỆN, XÃ)....
NHIỆM KỲ.....

MẪU 6: BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
 ..., ngày ... tháng ... năm 20...

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
Bầu... (ghi rõ bầu BCH, BTV, Bí thư, Phó bí thư...)

Vào hội... giờ... ngày... tháng... năm 2017, tại Hội trường..., Đại hội... Đoàn TNCS Hồ Chí Minh..., khoá..., nhiệm kỳ tiến hành bầu..., Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

1. Đồng chí Nguyễn Văn A - Trưởng ban.
2. Đồng chí Hoàng Vũ B - Thư ký.
3. Đồng chí Nguyễn Hà C - Ủy viên.

.....

Đã tiến hành kiểm phiếu bầu khoá, nhiệm kỳvới những nội dung cụ thể sau:

1. Danh sách bầu cử đã được Đại hội thông qua là ... đồng chí có tên sau:

1. Đồng chí
2. Đồng chí
3. Đồng chí

.....

2. Tình hình bầu cử:

- Tổng số đại biểu được triệu tập: đồng chí.
- Tổng số đại biểu có mặt: đồng chí.
- Tổng số phiếu phát ra: Phiếu.
- Tổng số phiếu thu vào: Phiếu.
- Tổng số phiếu hợp lệ: Phiếu.
- Tổng số phiếu không hợp lệ: Phiếu.
- Kết quả bầu cử cụ thể như sau (**Ghi kết quả thứ tự theo danh sách bầu cử**):

cử):

1. Nguyễn Văn H: Phiếu / Phiếu =%.

2. Nguyễn Thị K: Phiếu /..... Phiếu =%.

3. Nguyễn Lê G: Phiếu /..... Phiếu =%.

.....

3. Theo quy định của Điều lệ Đoàn, các đồng chí sau đây trúng cử vào nhiệm kỳ 2012 – 20.. (Ghi theo thứ tự kết quả bầu cử từ cao xuống thấp):

Đồng chí Phiếu /..... Phiếu =%.

Đồng chí Phiếu /..... Phiếu =%.

Đồng chí Phiếu /..... Phiếu =%.

.....

Chúng tôi lập biên bản này báo cáo kết quả trước Đại hội và làm căn cứ để Đoàn cấp trên công nhận.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

(Ký tên)

TM. BAN KIỂM PHIẾU

(Ký tên)

MẪU 7: TỜ TRÌNH ĐỀ NGHỊ CHUẨN Y KẾT QUẢ BẦU CỬ**BAN CHẤP HÀNH****ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Số: -TTr/.....

..., ngày ... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh (huyện, xã)....., Nhiệm kỳ

Kính gửi: (cấp bộ Đoàn có thẩm quyền chuẩn y kết quả bầu cử)

- Căn cứ Điều lệ Đoàn và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;

- Căn cứ kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị)....., nhiệm kỳ.... tại Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị) lần thứ....., nhiệm kỳ

- Căn cứ kết quả bầu cử Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (nếu có) của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị), nhiệm kỳ tại Hội nghị Ban Chấp hành (tên đơn vị) lần thứ nhất ngày.....;

Đề Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị), nhiệm kỳ ... kịp thời lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đã đề ra, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị) kính đề nghị ... (cấp bộ đoàn có thẩm quyền chuẩn y kết quả bầu cử) quyết định chuẩn y kết quả bầu cử và công nhận Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (nếu có), của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ... (tên đơn vị), nhiệm kỳ

Hồ sơ đính kèm, gồm có:

- Đề án xây dựng Ban Chấp hành, Ban Thường vụ (nếu có) của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh... (tên đơn vị).

- Biên bản Đại hội.

- Biên bản Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành.

- Biên bản bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy ban Kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (nếu có).

- Danh sách trích ngang Ban Chấp hành (mẫu M1).

Trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. BAN THƯỜNG VỤ.....

BÍ THƯ

(ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

PHỤ LỤC 3
CÁC MẪU PHIẾU BẦU TRONG ĐẠI HỘI ĐOÀN CÁC CẤP
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số -HD/TĐTN-TCKT, ngày /11/2021
của Ban Chấp hành Tỉnh đoàn)

MẪU 1:

**Mẫu phiếu bầu dùng trong trường hợp
số lượng người trong danh sách bầu cử bằng với
số lượng người được bầu**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU BẦU

.....

	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý
1. Nguyễn Văn A		
2. Phạm Thị B		
...		

MẪU 2:

**Mẫu phiếu bầu dùng trong trường hợp
số lượng người trong danh sách bầu cử lớn hơn
số lượng người được bầu**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU BẦU

.....

- 1. Nguyễn Văn A**
- 2. Phạm Thị B**
- 3. Bùi Đức C**
- 4. Phạm Thị D**
- 5. Trần Văn K**
- ...**

MẪU 3:

**Mẫu phiếu bầu dùng trong trường hợp số lượng người trong danh sách
bầu cử lớn hơn số lượng người được bầu, nhưng có nhiều người có họ tên
giống nhau**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ**

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...**

PHIẾU BẦU

.....

- 1. Nguyễn Văn A**
- 2. Phạm Thị C - Bí thư Đoàn xã A**
- 3. Phạm Thị C - Bí thư Đoàn xã H**
- 4. Bùi Đức D**
- 5. Lê Văn H**
- 6. Trần Thị P**
- 7. Trần Văn S**
- 8. Trần Văn V**

.....

MẪU 4:

**Mẫu phiếu tín nhiệm trong trường hợp
Danh sách bầu cử có số dư quá 30%**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TỈNH
(HUYỆN, XÃ).....
LẦN THỨ....., NHIỆM KỲ**

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
..., ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU TÍN NHIỆM

.....

	ĐỒNG Ý	KHÔNG ĐỒNG Ý
1. Nguyễn Văn A		
2. Phạm Thị B		